TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGÂN SƠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2019/HS-ST
Ngày: 28-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Văn Hoạt;

Bà La Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Út Lệ -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại Sân trường THCS – THPT Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn K, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1977 tại huyện A, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 0/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ họ tên và bà Hoàng Thị C (đã chết); Bị cáo có vợ Trương Thị N, sinh năm 1982 và 02 con (con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh C xử phạt 36 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ngân Sơn từ ngày 28/6/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Sầm Đức Tùng - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Trương Thị N, sinh năm 1982 - Trú tại: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1989 - Trú tại: Khu B, xã C, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Anh Triệu Đức T, sinh năm 2000 - Trú tại: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Anh Lý Ngọc G, sinh năm 1981 - Trú tại: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

- *Người chứng kiến:* Bà Hạ Thị Đ, sinh năm 1963 - Trú tại: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 15 phút, ngày 27/6/2018 tại khu vực đường dân sinh thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Ngân Sơn đang làm nhiệm vụ tuần tra tội phạm về ma túy thì phát hiện, bắt quả tang Hoàng Văn K đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ một gói nhỏ ma túy (Heroine) được gói bằng một lớp giấy màu trắng có chữ tại mặt đất cách chân trái K bị bắt 30cm có khối lượng 0,44 gam (không phẩy bốn bốn gam); Tạm giữ một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, có viền và bàn phím màu đen, gắn thẻ sim số 0967.891.061 và số tiền 4.210.000đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp người, đồ vật, chỗ ở. Qua khám xét thu giữ một cân tiểu ly ở giữa hai khe tấm lợp Pờ rô xi măng trên nóc bể nước sinh hoạt của gia đình.

Toàn bộ số ma túy (Heroine) thu giữ của K khi bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành niêm phong trong phong bì T1. Sau khi cân định khối lượng ma túy và thử phản ứng phát hiện chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành niêm phong toàn bộ số ma túy lại trong phong bì V1 để trưng cầu giám định theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn K khai nhận: Số chất bột màu trắng mà Cơ quan Công an thu giữ tại mặt đất cách chân trái K 30cm là ma túy (Heroine) do K mua về để sử dụng và để bán. Cụ thể, vào khoảng 08 giờ sáng ngày 27/6/2018 tại khu vực đình chợ Vân Tùng thuộc khu II, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. K mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) một gói nhỏ ma túy với số tiền 450.000đồng. Sau khi mua được ma túy, K sử dụng đi một lượng nhỏ. Đến khoảng 20 giờ 15 phút ngày 27/6/2018 khi đang cầm số ma túy trong lòng bàn tay trái để đi xuống ao cá của gia đình đến khu vực đường dân sinh thộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì bị Công an phát hiện, do hoảng sợ nên K đã thả gói ma túy xuống đất cách chân trái 30cm và bị bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Quá trình điều tra K khai nhận bản thân được bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ cụ thể được bán cho một số đối tượng sau:

Bán cho Hoàng Văn N, sinh năm 1989, trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn một lần ma túy cụ thể: Vào khoảng 10 giờ cách ngày Khoa bị bắt khoảng 10 ngày (ngày 27/6/2018) bán cho Nam 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng.

Bán cho Triệu Đức T, sinh năm 2000, trú tại thôn B, xã C, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn một lần ma túy cụ thể: Vào khoảng 10 giờ cách ngày Khoa bị bắt khoảng 05 ngày (ngày 27/6/2018) bán cho Trinh 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000đồng.

Bán cho Lý Ngọc G (Tên gọi khác Đ), sinh năm 1981, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn một lần ma túy cụ thể: Vào khoảng 11 giờ ngày 22/6/2018 bán cho G 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng.

Địa điểm bán ma túy các lần trên đều tại khu vực đường dân sinh thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Về nguồn gốc số ma túy (Heroine) bán cho Hoàng Văn N, Triệu Đức T, Lý Ngọc G và nhiều người khác là do K mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) nhiều lần nhưng chỉ nhớ được hai lần gần đây nhất: Vào khoảng 05 ngày cách ngày bị bắt (ngày 27/6/2018) được mua được 01 gói nhỏ ma túy với số tiền 300.000đồng; Lần 2 vào khoảng 08 giờ sáng ngày 27/6/2018 được mua 01 gói nhỏ ma túy với số tiền 450.000đồng. Địa điểm hai lần mua ma túy đều tại khu vực đình chợ Vân Tùng thuộc Khu II, xã Vân Tùng huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Những lần mua ma túy (Heroine) trước K đã bán và sử dụng hết, số ma túy (Heroine) K mua về ngày 27/6/2018 để sử dụng và bán thì bị bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Tiến hành điều tra xác minh:

- Hoàng Văn N, sinh năm 1989, trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn khai nhận: Bản thân được mua ma túy với Hoàng Văn K 01 lần ma túy cụ thể: Vào khoảng 10 giờ cách ngày K bị bắt khoảng 10 ngày (ngày 27/6/2018) được mua 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng

- Triệu Đức T, sinh năm 2000, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn khai nhận: Bản thân được mua một lần ma túy với Hoàng Văn K cụ thể: Vào khoảng 10 giờ cách ngày K bị bắt khoảng 05 ngày (ngày 23/6/2018) được mua 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000đồng.

- Lý Ngọc G (tên gọi khác Đ), sinh năm 1981, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn khai nhận: Bản thân được mua một lần với Hoàng Văn K cụ thể: Vào khoảng 11 giờ ngày 22/6/2018 được mua 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng.

Địa điểm mua ma túy đều tại khu vực đường dân sinh thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Bà Hạ Thị Đ, sinh năm 1963, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc kạn xác nhận: Vào khoảng 20 giờ 15 phút, ngày 27/6/2018 bản thân được chứng kiến việc Cơ quan Công an bắt quả tang Hoàng Văn K khi đang có hành vi cất giấu ma túy.

Cơ quan chức năng đã tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy. Tại bản kết luận số: 71/PC54-MT ngày 04/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *Mẫu chất trong phong bì ký hiệu V1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,440g (không phẩy bốn bốn không gam).*

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSNS, ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn K về tội: *"Mua bán trái*

phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên xử bị cáo phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

Về hình phạt chính đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Heroine) và chiếc cân tiểu ly, chiếc sim gắn trong chiếc điện thoại; Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, có viền và bàn phím màu đen; Tạm giữ số tiền 4.210.000đ (bốn triệu hai trăm mười nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Truy thu bị cáo số tiền 400.000đồng, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có bản bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo, và các tình tiết giảm nhẹ là người dân tộc thiểu số, mù chữ, hiểu biếy pháp luật hạn chế, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; hoàn cảnh gia đình khó khăn vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy nên Hoàng Văn K đã có hành vi mua ma túy (Heroine) về để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện chất ma túy khác, cụ thể: Trong khoảng thời gian các ngày 22 và 23/6/2018 bán cho Triệu Đức T một lần 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000đồng và Lý Ngọc G (tên gọi khác Đ) một lần 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng; Cách ngày bị bắt (ngày 27/6/2018) khoảng 10 ngày bán cho Hoàng Văn N một lần 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng. Thu được tổng số tiền 400.000đồng. Ngày 27/6/2018 khi Khoa đang cất giữ 01 gói nhỏ ma túy (Heroine) có khối lượng 0,44g (không phẩy bốn bốn gam) để nhằm mục đích sử dụng và bán thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo trước Tòa án để xét xử về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...;

b) Phạm tội 02 lần trở lên…".

Người bào chữa tại phiên tòa đã đưa ra được nhưng chứng cứ chứng minh về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và các chứng cứ khác nhằm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét thấy bản bào chữa của người bào chữa có căn cứ và cơ sở pháp luật, do vậy cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, trong quá trình điều tra bị cáo đã tự mình khai nhận trước đó còn được bán ma túy cho N, G, T. Do vậy được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là *"Người phạm tội tự thú"* và *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt đối với bị cáo

Về hình phạt chính, xét thấy cần phải buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định. Tuy nhiên, xét thấy bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, không được học hành, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình là hộ nghèo, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có hai con còn nhỏ, là lao động chính trong gia đình, có xác nhận của chính quyền địa phương về điều kiện kinh tế, tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ân hận và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Ngoài ra, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật, vì vậy cần xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, xử phạt bị cáo theo khung hình phạt liền kề nhẹ hơn, như vậy vẫn đảm bảo tính răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với cộng đồng để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và cộng đồng. Điều đó cũng thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta đối với người phạm tội, thể hiện chính sách pháp luật phù hợp với người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo, không có tài sản riêng, và là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ do đó không xem xét áp dụng.

[5] Về xử lý vật chứng trong vụ án

- Tịch thu tiêu hủy 0,420g (không phẩy bốn hai không gam) ma túy (Heroine) trong phong bì kí hiệu V1 cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới kí hiệu T71; 01 thẻ sim số 0967.891.061 gắn bên trong chiếc điện thoại; 01 cân tiểu ly;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, có viền và bàn phím màu đen thu giữ của bị cáo;

- Tạm giữ số tiền 4.210.000đồng thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án đối với số tiền mà bị cáo phải thi hành án.

- Truy thu bị cáo số tiền 400.000đồng do phạm tội mà có.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễn án phí, do vậy bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 47, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 28 tháng 6 năm 2018 .

2. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã niêm phong mẫu hoàn trả bổ sung của Hoàng Văn K, ký hiệu T71; 01 (một) phong bì đã niêm phong lớp giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Hoàng Văn K, ký hiệu V2; 01 thẻ sim số 0967.891.061 gắn trong điện thoại của bị cáo; 01 (một) cân tiểu ly có vỏ bọc bằng cán gỗ;

2.2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, có viền và bàn phím màu đen thu giữ của bị cáo;

2.3. Tạm giữ số tiền 4.210.000đồng đã thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho bị cáo, sau khi thi hành xong phần tiền mà bị cáo phải thi hành, số tiền còn lại trả lại cho bị cáo.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản bàn giao ngày 20/3/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

3. Vấn đề khác: Buộc bị cáo phải nộp lại cho Nhà nước số tiền 400.000đồng do bán ma túy mà có.

4. Về án phí: Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- CA huyện;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Hoạt **La Thị Nhung** **Nguyễn Thái Công**